ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 644 /KH-UBND	*Huế, ngày 19 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về công tác bảo tồn, bảo tàng

Căn cứ Thông báo số 156-TB/VPTW ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm làm việc với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về công tác bảo tồn, bảo tàng;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Thông báo số 156-TB/VPTW ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm làm việc với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về công tác bảo tồn, bảo tàng;

Căn cứ Quyết định số 2810/QĐ-BVHTTDL ngày 20 tháng 10 năm 2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ;

Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt đầy đủ, nghiêm túc và hiệu quả Thông báo số 156-TB/VPTW ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm làm việc với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về công tác bảo tồn, bảo tàng; Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 2810/QĐ-BVHTTDL ngày 20 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về công tác bảo tồn, bảo tàng.

b) Khắc phục các tồn tại, hạn chế về cơ sở vật chất, tình trạng xuống cấp tại các bảo tàng và thiết chế văn hóa; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông nguồn lực di sản văn hóa trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

c) Chủ động phòng ngừa, giảm thiểu tối đa rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu đối với hệ thống di tích, bảo tàng, di vật, cổ vật; bảo đảm an toàn cho công trình di sản và nguồn lực con người theo quy định.

d) Đẩy mạnh chuyển đổi số, chuẩn hóa và tích hợp cơ sở dữ liệu di sản văn hóa của thành phố vào Kho dữ liệu văn hóa số quốc gia.

2. Yêu cầu

a) Bám sát nguyên tắc "6 rõ" (rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả) trong phân công và triển khai thực hiện nhiệm vụ.

b) Tất cả các dự án quy hoạch, đầu tư, tu bổ di tích và nâng cấp bảo tàng tuân thủ nghiêm quy định về an toàn phòng chống thiên tai; tích hợp phương án ứng phó thiên tai theo phương châm "4 tại chỗ" (Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ và hậu cần tại chỗ).

c) Đảm bảo tính liên thông, phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ban, ngành, Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế, Ủy ban nhân dân các phường, xã và các đơn vị tổ chức, cá nhân có liên quan.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Rà soát, đánh giá toàn diện hệ thống bảo tàng trên địa bàn thành phố

a) Nội dung thực hiện:

- Rà soát, đánh giá toàn diện thực trạng hệ thống bảo tàng, xác định tình trạng xuống cấp, thiếu hụt không gian trưng bày, kho bảo quản tiêu chuẩn;

- Lập danh mục thứ tự ưu tiên đầu tư phát triển văn hóa giai đoạn 2026 - 2030.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế, Ủy ban nhân dân các phường, xã.

d) Thời gian hoàn thành: Tổng hợp, đánh giá toàn diện báo cáo trước ngày 31 tháng 12 năm 2026.

2. Tập trung nguồn lực đầu tư phát triển các thiết chế văn hóa lớn và các dự án bảo tồn di tích trọng điểm

a) Nội dung thực hiện:

- Tập trung triển khai các dự án thiết chế văn hóa trọng điểm đã được định hướng (Nhà hát Nghệ thuật Ca kịch Huế; Trung tâm triển lãm văn hóa nghệ thuật; Bảo tàng Quốc gia Cổ vật Cung đình Huế; nâng cấp, bố trí cơ sở nhà đất cho Bảo tàng thành phố Huế);

- Đẩy nhanh tiến độ các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích giai đoạn 2026 - 2030.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị, tổ chức liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

3. Nhận diện, lập danh mục và thu hồi, vận động hiến tặng cổ vật, di sản văn hóa có nguồn gốc Việt Nam, triều Nguyễn ở nước ngoài

a) Nội dung thực hiện: Chủ trì, phối hợp nhận diện, lập danh mục, xác định giá trị di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu có nguồn gốc Việt Nam, triều Nguyễn ở nước ngoài có xuất xứ trên địa bàn; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố huy động nguồn lực theo thẩm quyền hoặc đề xuất Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện phương án thu hồi, mua và đưa về nước.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Ngoại vụ, Công an thành phố, các bảo tàng và các cơ quan, đơn vị và tổ chức liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

4. Đóng góp tài liệu, hiện vật phục vụ xây dựng Bảo tàng Đảng Cộng sản Việt Nam

a) Nội dung thực hiện: Đóng góp kinh nghiệm; vận động các tổ chức, cá nhân hiến tặng cổ vật, tài liệu, hiện vật phục vụ xây dựng Bảo tàng Đảng Cộng sản Việt Nam.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Ngoại vụ, Công an thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã và các cơ quan, đơn vị và tổ chức liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2027.

5. Nhận diện di sản tương lai và lập "Hồ sơ ký ức" các công trình trọng điểm

a) Nội dung thực hiện: Phối hợp áp dụng bộ tiêu chí đánh giá "tiềm năng di sản" đối với các công trình kiến trúc, văn hóa mới trên địa bàn; chọn lọc các công trình hạ tầng, văn hóa trọng điểm mới khởi công để lập "Hồ sơ ký ức", lưu giữ toàn bộ tư liệu thiết kế, thi công, vận hành làm dữ liệu lịch sử cho tương lai.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị, tổ chức liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Từ năm 2027 trở đi.

6. Chuyển đổi số, rà soát chuẩn hóa dữ liệu và kết nối kho dữ liệu văn hóa số quốc gia

a) Nội dung thực hiện: Số hóa di sản văn hóa thuộc phạm vi quản lý; rà soát, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu lịch sử; đồng bộ và chia sẻ dữ liệu số di sản văn hóa của địa phương với Kho dữ liệu văn hóa số quốc gia theo tiêu chuẩn

"đúng, đủ, sạch, sống, dùng chung"; ứng dụng quét 3D, thực tế ảo (VR/AR), trí tuệ nhân tạo (AI) trong bảo tồn, trưng bày và thuyết minh tự động.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Công an thành phố, Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế, các bảo tàng và các đơn vị, tổ chức liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Hoàn thành đồng bộ dữ liệu trước ngày 31 tháng 12 năm 2027.

7. Đổi mới phương thức đánh giá hiệu quả và gắn kết bảo tàng, di tích với giáo dục di sản

a) Nội dung thực hiện: Đổi mới tiêu chí đánh giá hiệu quả bảo tàng (đánh giá qua chất lượng trải nghiệm, thu hút thế hệ trẻ, giá trị giáo dục, chuyển hóa thành sản phẩm công nghiệp văn hóa); phối hợp triển khai chương trình giáo dục di sản, kết nối 100% các trường học trên địa bàn tham gia hoạt động trải nghiệm thực tế tại các bảo tàng, di tích.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) Cơ quan phối hợp: Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế, các bảo tàng, cơ quan, đơn vị được giao quản lý trực tiếp di tích và các trường học trên địa bàn thành phố.

d) Thời gian thực hiện: Ban hành kế hoạch phối hợp để triển khai hằng năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ: Ngân sách trung ương (Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa, vốn đầu tư công); Ngân sách địa phương theo phân cấp; Nguồn thu từ phí tham quan di tích, bảo tàng; Nguồn xã hội hóa, tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì nhiệm vụ theo Kế hoạch tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố cân đối, bố trí nguồn vốn hằng năm theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Làm cơ quan đầu mối, theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành, địa phương và tổ chức liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch;

b) Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế cùng các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan rà soát hệ thống bảo tàng; nhận diện, lập danh mục cổ vật có nguồn gốc Việt Nam ở nước ngoài; rà soát, chuẩn hóa, làm sạch và chia sẻ dữ liệu di sản văn hóa địa phương với kho dữ liệu văn hóa số quốc gia;

c) Định kỳ (hoặc đột xuất theo yêu cầu) tổng hợp tình hình, kết quả triển khai thực hiện tại địa phương, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế

a) Lập, trình phê duyệt dự án và đề cương trưng bày Bảo tàng Quốc gia Cổ vật Cung đình Huế; thực hiện công tác số hóa, bảo quản chuyên sâu hiện vật và triển khai các dự án tu bổ quần thể di tích Cố đô Huế;

b) Chủ trì rà soát, nhận diện, lập danh mục cổ vật Triều Nguyễn ở nước ngoài và phối hợp thực hiện vận động, thu hồi về nước; chuẩn hóa, chia sẻ dữ liệu di sản thuộc phạm vi quản lý với Kho dữ liệu văn hóa số quốc gia;

c) Chủ động tham mưu các giải pháp phòng, chống thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu đối với các dự án tu bổ di tích, công trình hạ tầng văn hóa trọng điểm do đơn vị trực tiếp quản lý.

3. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì nhiệm vụ theo Kế hoạch tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố cân đối, bố trí nguồn kinh phí hằng năm thực hiện Kế hoạch;

b) Phối hợp thẩm định nguồn vốn các dự án thiết chế văn hóa, tu bổ di tích và tham mưu cơ chế kinh phí phục vụ công tác thu hồi, sưu tầm di vật, cổ vật;

c) Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện tham mưu, hướng dẫn thực hiện các chính sách ưu đãi, miễn, giảm tiền thuê đất đối với các cơ sở bảo tàng, thiết chế văn hóa theo quy định về khuyến khích xã hội hóa.

4. Sở Xây dựng

a) Phối hợp tham mưu quy hoạch, kiến trúc, bố trí mặt bằng, nhà đất phù hợp cho các bảo tàng, trọng điểm là Bảo tàng thành phố Huế và Bảo tàng Quốc gia Cổ vật Cung đình Huế.

b) Phối hợp áp dụng tiêu chí "tiềm năng di sản" đối với công trình mới; hướng dẫn thu thập, lưu giữ hồ sơ thiết kế, hoàn công các công trình trọng điểm để lập "Hồ sơ ký ức".

5. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Hỗ trợ giải pháp kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), thực tế ảo (VR/AR) và chuyển đổi số trong công tác lưu trữ, bảo tồn, trưng bày, thuyết minh và kết nối dữ liệu di sản;

b) Chủ trì, phối hợp số hóa di sản văn hóa thuộc phạm vi quản lý; rà soát, làm sạch dữ liệu lịch sử và đồng bộ, chia sẻ với kho dữ liệu văn hóa số quốc gia theo tiêu chuẩn "đúng, đủ, sạch, sống, dùng chung".

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Phối hợp tham mưu, hướng dẫn thực hiện các chính sách ưu đãi, miễn, giảm tiền thuê đất đối với các cơ sở bảo tàng, thiết chế văn hóa theo quy định về khuyến khích xã hội hóa;

b) Phối hợp rà soát quy hoạch, quản lý không gian sinh thái, cảnh quan, bảo vệ môi trường tại các khu vực di tích, bảo tàng, thiết chế văn hóa; phối hợp tham mưu các giải pháp phòng, chống thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu đối với các dự án tu bổ di tích, công trình hạ tầng văn hóa trọng điểm.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa nội dung giáo dục di sản vào chương trình ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm của các cấp học; kết nối nhà trường với hệ thống bảo tàng, di tích.

8. Các bảo tàng công lập và ngoài công lập

a) Chủ động rà soát, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, không gian trưng bày và kho bảo quản; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động trưng bày và giới thiệu di sản;

b) Triển khai các quy định của pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; tích cực tham gia các hoạt động kết nối, giáo dục di sản chung của thành phố.

9. Ủy ban nhân dân các phường, xã

a) Tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ và Nhân dân trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, bảo tàng và tham gia các hoạt động giáo dục di sản;

b) Phối hợp quản lý, bảo vệ cảnh quan di tích; hỗ trợ công tác kiểm kê, số hóa di sản văn hóa trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân các phường, xã và các tổ chức liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức triển khai thực hiện theo Kế hoạch đã đề ra; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) kết quả thực hiện trước ngày 15 tháng 12 hằng năm./.

Nơi nhận:
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các cơ quan đơn vị tại Mục IV;
- VP: CVP, PCVP, các CV;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thùy Giang